

Số: 06/2026/QĐST-DS

Hải Phòng, ngày 26 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 668/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần T; địa chỉ trụ sở: Số 89 đường H, phường Đ, Thành phố Hà Nội. Người đại diện hợp pháp: Bà Đinh Thị Lan Anh – chuyên viên xử lý nợ (**Văn bản uỷ quyền số 2557/UQ-CNTL.25 ngày 24/6/2025**); địa chỉ: Số 152 đường H, phường B, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị Minh T, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số 18/2A đường Đ, phường Q, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản tiền nợ:

Bà Phạm Thị Minh T xác nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần T theo các Hợp đồng cấp tín dụng số LD2120800393 ngày 27/07/2021; số LD2207001744 ngày 11/3/2022; số LD21124400190 ngày 01/09/2021; số LD2207401784 ngày 15/3/2022 tổng số tiền tạm tính đến ngày 16/01/2026 là: 460.487.851 đồng. Trong đó nợ gốc: 176.556.667 đồng; nợ lãi quá hạn: 282.393.406 đồng; phạt chậm trả lãi: 1.537.778 đồng; cụ thể theo từng hợp đồng như sau:

- Hợp đồng số LD2120800393 ngày 27/07/2021: Tổng số tiền nợ: 66.180.050 đồng; trong đó nợ gốc: 14.833.156 đồng; nợ lãi quá hạn: 51.065.816 đồng; phạt chậm trả lãi: 281.078 đồng.

- Hợp đồng số LD21124400190 ngày 01/09/2021: Tổng số tiền nợ: 139.601.551 đồng; trong đó nợ gốc: 54.343.690 đồng; nợ lãi quá hạn: 84.791.308 đồng; phạt chậm trả lãi: 466.553 đồng.

- Hợp đồng số LD2207001744 ngày 11/3/2022: Tổng số tiền nợ: 141.351.556 đồng; trong đó nợ gốc: 59.090.011 đồng; nợ lãi quá hạn: 81.821.085 đồng; phạt chậm trả lãi: 440.460 đồng.

- Hợp đồng số LD2207401784 ngày 15/3/2022: Tổng số tiền nợ: 113.354.694 đồng; trong đó nợ gốc: 48.289.810 đồng; nợ lãi quá hạn: 64.715.197 đồng; phạt chậm trả lãi: 349.687 đồng.

2.2. Phương thức, thời gian thanh toán:

- Lần 1: Chậm nhất vào ngày 20/02/2026 bà Phạm Thị Minh T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T số tiền nợ gốc 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng.

- Lần 2: Chậm nhất vào ngày 20/03/2026 bà Phạm Thị Minh T phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi phát sinh theo các hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần T.

2.3. Kể từ ngày 17/01/2026 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án heo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.4. Về án phí: Bà Phạm Thị Minh T nhận nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 11.209.000 đồng. **Trả lại** Ngân hàng Thương mại Cổ phần T **số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 10.407.000 (Mười triệu bốn trăm linh bảy nghìn)** đồng theo Biên lai thu tiền số 0008803 ngày 26/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 3 – Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Phương